



Rx

Thuốc ho
METHORPHAN

- **TRÌNH BÀY:** Hộp 1, 2, 5, 10 vỉ x 10 viên nén bao phim.

- **CÔNG THỨC:** Mỗi viên chứa:

Dextromethorphan HBr.....	10 mg
Loratadin.....	2.5 mg
Guaiifenesin.....	100 mg
Tá dược (Tinh bột, Microcrystalline cellulose, Colloidal silicon dioxide, Magnesi stearat, Talc, HPMC 606, PEG 6000, Titan dioxide, Brilliant blue, Quinoline yellow, Povidon, Crospovidone).....	vừa đủ

- **TÁC DỤNG DƯỢC LÝ:**

Thuốc ho Methorphan là thuốc trị ho phổi hợp gồm 3 thành phần:

- Dextromethorphan có tác dụng làm giảm ho do ức chế trung tâm ho ở hành não. Dextromethorphan được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa và có tác dụng trong vòng 15 - 30 phút sau khi uống, tác dụng kéo dài khoảng 6 - 8 giờ. Thuốc được chuyển hóa ở gan và bài tiết qua nước tiểu dưới dạng không đổi và các chất chuyển hóa Demethyl, trong số đó có Dextrorphan cũng có tác dụng giảm ho nhẹ.

- Guaiifenesin có tác dụng làm loãng đờm và các dịch tiết khác của phế quản khiến việc tổng xuất chúng được dễ dàng hơn, đồng thời làm dịu đường hô hấp đang bị kích ứng.

- Loratadin có tác dụng kháng histamin H, ngoại biên nên làm giảm các triệu chứng: hắt hơi, chảy nước mũi, ngứa mũi, ngứa vòm miệng và họng do giải phóng Histamin trong trường hợp viêm mũi dị ứng, ho dị ứng. Loratadin không có tác dụng làm dịu trên thần kinh trung ương nên không có tác dụng an thần.

- **CHỈ ĐỊNH:**

- Ho khan, ho do dị ứng, ho do cảm lạnh, cúm, viêm họng.
- Ho có đờm trong viêm phổi, viêm phế quản, viêm thanh quản, ho do hút thuốc lá.

- **LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:**

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: 1 - 2 viên/lần x 3 - 4 lần/ngày.
- Trẻ em 4 - 12 tuổi: 1 viên/lần x 3 lần/ngày.

- **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Người bệnh đang điều trị bằng thuốc ức chế Monoaminoxydase (MAO).
- Trẻ em dưới 4 tuổi.

- **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

- Các tác dụng phụ thường gặp: mệt mỏi, đau đầu, chóng mặt, nhịp tim nhanh, buồn nôn, nôn, khô miệng. Ít khi gây đau bụng, tiêu chảy, nổi mày đay, khô mũi, hắt hơi, viêm kết mạc. Hiếm khi gây ngoại ban, trầm cảm, buồn ngủ nhẹ, loạn nhịp tim, bất thường chức năng gan. Ức chế thần kinh trung ương, suy hô hấp, sỏi thận có thể xảy ra khi lạm dụng thuốc, dùng liều quá cao.

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

• THẬN TRỌNG:

- Người bệnh có nguy cơ hoặc đang bị suy giảm hô hấp.
- Dùng Dextromethorphan có liên quan đến giải phóng Histamin và nên thận trọng với trẻ em bị dị ứng.
- Lạm dụng và phụ thuộc Dextromethorphan có thể xảy ra khi dùng liều cao kéo dài.
- Suy gan.
- Có nguy cơ khô miệng, làm tăng nguy cơ sâu răng khi dùng loratadin, đặc biệt trên bệnh nhân là người cao tuổi. Do đó, cần vệ sinh răng miệng sạch sẽ đồng thời uống nước đầy đủ trong quá trình sử dụng thuốc.
- Bệnh nhân bị rối loạn chuyển hóa porphyrin.
- Người bệnh bị ho có quá nhiều đờm và ho mạn tính ở người hút thuốc, hen, viêm phế quản mãn tính hoặc tràn khí.

• PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Do chưa có nghiên cứu đầy đủ và kiểm soát đủ lớn trên phụ nữ mang thai nên cần thận trọng và chỉ dùng thuốc khi thật cần thiết.
- Thận trọng khi dùng cho phụ nữ đang cho con bú. Loratadin và chất chuyển hóa được tiết vào sữa mẹ, do đó nếu cần chỉ nên dùng với liều thấp và trong thời gian ngắn. Thuốc chứa thành phần dextromethorphan nên tránh dùng thuốc cùng với ethanol.

• TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC: Thỉnh thoảng thuốc có thể gây buồn ngủ nhẹ, do đó các bệnh nhân dùng thuốc ho Methorphan cần thận trọng khi lái xe, vận hành máy móc.

• TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Điều trị đồng thời với Cimetidin, Ketoconazol, Erythromycin sẽ làm tăng nồng độ Loratadin trong huyết tương. Tuy nhiên không làm thay đổi tính an toàn của loratadin khi dùng theo liều thông thường vì loratadin có chỉ số điều trị rộng.
- Tránh dùng đồng thời với các thuốc ức chế MAO.
- Dùng đồng thời với các thuốc ức chế thần kinh trung ương có thể tăng cường tác dụng ức chế thần kinh trung ương của những thuốc này hoặc của Dextromethorphan.
- Quinin ức chế cytochrome P450 2D6 có thể làm giảm chuyển hóa của dextromethorphan ở gan, làm tăng nồng độ chất này trong huyết tương.

• QUÁ LIỀU:

Triệu chứng quá liều: Chủ yếu liên quan đến dextromethorphan, có thể gây buồn nôn, nôn, ợ phản, buồn ngủ, nhìn mờ, rung giật nhân cầu, bí tiểu tiện, trạng thái mê mệt, ảo giác, mất điều hòa, suy hô hấp, co giật.

Điều trị: Dùng naloxon (tác dụng đối kháng opiat) liều 2 mg tiêm tĩnh mạch, cho dùng nhắc lại nếu cần tới tổng liều 10 mg. Điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

• BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

• HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN THUỐC

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Traphaco[®]

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO
75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội - Tel: (84-24) 36810724/Fax: (84-24) 36811542

Điện thoại liên hệ: 18006612

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH TRAPHACO HƯNG YÊN
Thôn Bình Lương - Xã Tân Quang - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên